

CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU
CÔNG TY CỔ PHẦN
BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01 /TTr-PPC-HĐ

Bạc Liêu, ngày 25 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của
Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2018
và phương hướng hoạt động năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC) ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCD ngày 21/06/2018 và được HĐQT sửa đổi bổ sung theo Quyết định số 07/QĐ-PPC-HĐ ngày 12/09/2018;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 18/QĐ-PPC-HĐ ngày 13/07/2016,

Hội đồng quản trị PPC kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng Quản trị năm 2018 và phương hướng hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019 như Phụ lục đính kèm.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT


Trần Chí Nguyễn

PHỤ LỤC

BÁO CÁO CỦA HĐQT VỀ QUẢN TRỊ VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ TỪNG THÀNH VIÊN HĐQT NĂM 2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

(Đính kèm Tờ trình số: 01 /TTr-PPC-HĐ ngày 25/3/2018 của HĐQT PPC)

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018

1. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2018

Năm 2018 là năm đầy thách thức đối với PPC, năm thứ hai trong chặng đường phát triển của Công ty khi mở rộng sang lĩnh vực kinh doanh Phân bón với kinh nghiệm chưa nhiều trong lĩnh vực mới và thị trường ngành bao bì cạnh tranh gay gắt nên kết quả sản xuất kinh doanh chưa đạt như mong đợi. Cụ thể về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018 như sau:

Doanh thu thực hiện trong năm 2018 chỉ đạt được 236,61 tỷ đồng chỉ đạt 72,58% so với KH nhưng đạt 126,57% so với cùng kỳ năm 2017, chưa hoàn thành kế hoạch đề ra. Nguyên nhân lượng tiêu thụ phân bón quá thấp nên ảnh hưởng đến doanh thu chung của Công ty chưa hoàn thành kế hoạch, tuy nhiên doanh thu bao bì vượt 4% so với kế hoạch.

Về lợi nhuận thực hiện: Lợi nhuận sau thuế đạt 9,66 tỷ đồng tương đương đạt 135,93% so với KH và đạt 135,20% so với năm 2017.

Các hoạt động khác:

- Về sản xuất: Nhà máy Bao bì vận hành ổn định 98,32% công suất, đạt 21.529 nghìn bao đạt 100,33% so với KH và vượt 14,43% so với năm 2017; Nhà máy phân bón sản xuất được 7.728 tấn chỉ đạt 38,64% so với KH, tuy nhiên có sự tăng trưởng so với năm trước, tăng 71% so với năm 2017.

- Về hoạt động kinh doanh: Sản lượng tiêu thụ Bao bì trong năm 2018 là 21.621 nghìn bao đạt 100,76% so với KH và đạt 109,08% so với cùng kỳ năm 2017, hoàn thành kế hoạch đề ra. Sản lượng tiêu thụ Phân bón trong năm 2018 được khoảng 8.127 tấn, chỉ đạt 40,64% so với kế hoạch, chưa hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Hoạt động đầu tư: Hoàn thành dự án xây dựng kho chứa thành phẩm phân bón và đưa vào sử dụng cuối tháng 10/2018. Thực hiện mua sắm bổ sung 02 máy dệt phục vụ cho Nhà máy Bao bì, đã lắp đặt và hoạt động ổn định từ tháng 12/2018. Tổng giá trị đầu tư và giải ngân năm 2018 khoảng 3,00 tỷ đồng, được sử dụng 100% vốn chủ sở hữu.

- Công ty luôn quan tâm đến việc tìm kiếm và đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động và phát triển công ty, áp dụng các hình thức động viên khen thưởng, phát động chương trình phát huy cải tiến sáng kiến nhằm cho người lao động ngày càng có ý thức, trình độ và tự nguyện đóng góp công sức cho hoạt động sản xuất kinh doanh công ty.

- Tổ chức thực hiện, giám sát và tuân thủ các quy định Pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ kế toán, chính sách do Nhà nước ban hành; tuân thủ các yêu cầu về chuẩn mực kế toán do nhà nước quy định; lưu trữ, sắp xếp tốt các chứng từ, hồ sơ kế toán đáp ứng nhanh các yêu cầu kiểm tra, kiểm toán của cơ quan Nhà nước.

- Thực hiện tốt trách nhiệm xã hội tại địa phương, những vùng lân cận cũng như hỗ trợ giúp đỡ cho những gia đình công nhân nghèo.

2. Tình hình hoạt động, thù lao của HĐQT

2.1. Hoạt động của HĐQT năm 2018

- HĐQT đã phân công, phân nhiệm cho từng thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực cụ thể, với nhiệm vụ được phân công, các thành viên HĐQT đã thực hiện quyền và trách nhiệm theo đúng quy định; thường xuyên có sự trao đổi về nội dung và phương hướng công tác đi đến thống nhất trong chỉ đạo.

- HĐQT cũng đã ban hành mới, bổ sung các quy chế, quy định, quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT phù hợp với tình hình thực tế, định hướng để Ban Giám đốc điều hành các mặt hoạt động của công ty.

- Theo dõi sát sao tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời có ý kiến với Ban Giám đốc theo trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng Quản trị.

- Hoạt động quản trị Công ty luôn tuân thủ Quy chế quản trị Công ty, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT.

- Thực hiện tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 tuân thủ theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Nghị quyết ĐHĐCĐ được nghiêm chỉnh thực hiện đúng quy định.

- HĐQT chỉ đạo xây dựng chiến lược phát triển Công ty.

- Tổ chức các chuyên đề, hội thảo: Hội thảo về tái cấu trúc bộ máy tổ chức Công ty, hội thảo đánh giá thực trạng Nhà máy sản xuất. Qua các chuyên đề Công ty đã triển khai việc tái cấu trúc bộ máy Công ty, hoàn thiện lại bộ định mức và đưa ra các giải pháp nâng cấp đầu tư mới cho cả 2 nhà máy, đồng bộ dây chuyền, tăng công suất nhà máy.

- HĐQT đã chỉ đạo thực hiện công tác kinh doanh quyết liệt và kịp thời; quản lý chặt chẽ dòng tiền nhằm tiết kiệm chi phí tài chính.

- HĐQT thực hiện tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý để kiểm điểm kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của quý và đề ra các giải pháp để hoàn thành kế hoạch SXKD của quý tiếp theo. Bên cạnh đó, thông qua các hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết của HĐQT bằng văn bản, HĐQT đã thể hiện trách nhiệm trong việc tham gia giám sát và giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 13 cuộc họp và 6 lần lấy ý kiến bằng văn bản và đã ban hành các Nghị quyết, quyết định như sau:

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------------|---|
| 01 | 01/NQ-PPC-HĐ | 10/1/2018 | V/v Hợp định kỳ Quý IV/ 2017 |
| 02 | 02/NQ-PPC-HĐ | 18/1/2018 | V/v Phê duyệt KH SXKD năm 2018 |
| 03 | 03/NQ-PPC-HĐ | 27/2/2018 | V/v Chấp thuận các nội dung tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2018 |
| 04 | 04/NQ-PPC-HĐ | 27/3/2018 | V/v Phê duyệt quỹ tiền lương 2017 |
| 05 | 05/NQ-PPC-HĐ | 24/4/2018 | V/v Hợp định kỳ Quý I/2018 |
| 06 | 06/NQ-PPC-HĐ | 11/5/2018 | V/v Quyết toán quỹ tiền lương năm 2017 |
| 07 | 07/NQ-PPC-HĐ | 30/5/2018 | V/v Chấp thuận các nội dung tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2018 |
| 08 | 08/NQ-PPC-HĐ | 21/6/2018 | V/v Phân công nhiệm vụ HĐQT PPC |
| 09 | 09/NQ-PPC-HĐ | 26/6/2018 | V/v Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 |
| 10 | 10/NQ-PPC-HĐ | 11/7/2018 | V/v Hợp HĐQT Quý II/ 2018 |
| 11 | 11/NQ-PPC-HĐ | 30/8/2018 | V/v Ban hành Quy chế mua sắm hàng hóa thuê dịch vụ PPC |
| 12 | 12/NQ-PPC-HĐ | 27/9/2018 | V/v Hợp HĐQT Quý III/ 2018 |
| 13 | 13/NQ-PPC-HĐ | 15/11/2018 | V/v Hợp HĐQT xem xét điều chỉnh kế hoạch 2018, kế hoạch 2019 |
| 14 | 01/NQ-PPC-HĐ | 09/1/2019 | V/v Hợp định kỳ Quý IV/ 2018 |
| 15 | 01/QĐ-PPC-HĐ | 08/3/2018 | V/v Miễn nhiệm Thư ký Công ty |
| 16 | 02/QĐ-PPC-HĐ | 08/3/2018 | V/v Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký Công ty kiêm CV pháp chế |
| 17 | 03/QĐ-PPC-HĐ | 26/4/2018 | V/v Cho nghỉ chế độ thai sản đối với công nhân viên |
| 18 | 04/QĐ-PPC-HĐ | 21/6/2018 | V/v Chi trả lương, thù lao cho Trưởng Ban kiểm soát |
| 19 | 05/QĐ-PPC-HĐ | 21/6/2018 | V/v Chi trả lương, thù lao cho Thành viên Ban kiểm soát |
| 20 | 06/QĐ-PPC-HĐ | 20/8/2018 | V/v Ban hành chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí |
| 21 | 07/QĐ-PPC-HĐ | 12/9/2018 | V/v Tăng vốn điều lệ Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam |

| | | | |
|----|--------------|------------|---|
| 22 | 08/QĐ-PPC-HĐ | 30/11/2018 | V/v Ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng và thù lao ban quản lý điều hành PPC |
| 23 | 09/QĐ-PPC-HĐ | 14/12/2018 | V/v Sửa đổi Quy chế mua sắm hàng hóa dịch vụ |
| 24 | 10/QĐ-PPC-HĐ | 28/12/18 | V/v Sửa đổi và ban hành Bộ định mức kinh tế kỹ thuật của Công ty |

2.2. Kết quả hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2018

Thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Nghị quyết số 01/NQ-PPC-HĐ ngày 10/01/2018, các thành viên HĐQT đã bám sát thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao. Cụ thể như sau:

| STT | Nội dung kế hoạch | Người chủ trì | Tình hình thực hiện |
|-----------|--|--|--|
| I | Quý I/2018 | | |
| 1 | Phê duyệt, triển khai KH SXKD năm 2018 | CT HĐQT; các TV HĐQT | Đã phê duyệt |
| 2 | Xây dựng KH hoạt động của HĐQT năm 2018 | CT HĐQT; các TV HĐQT | Đã phê duyệt |
| 3 | Chuẩn bị công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2018 | CT HĐQT Trần Chí Nguyên; GD Lê Quốc Dũng | Công tác chuẩn bị ĐHĐCD thường niên năm 2018 thực hiện đúng tiến độ. |
| 4 | Sơ kết SXKD Quý I/2018 và nhiệm vụ trọng tâm Quý II/2018 | CT HĐQT Trần Chí Nguyên; GD Lê Quốc Dũng | Đã tổ chức họp HĐQT định kỳ Quý I/2018 |
| II | Quý II/2018 | | |
| 1 | Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên | CT HĐQT; các TV HĐQT | Thời gian tổ chức ĐHĐCD thường niên năm 2018 được gia hạn và tổ chức thành công ngày 21/6/2018; Công bố thông tin theo đúng quy định |
| 2 | Sơ kết SXKD 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ | CT HĐQT Trần Chí Nguyên; GD Lê Quốc Dũng | Đã tổ chức họp HĐQT |

| STT | Nội dung kế hoạch | Người chủ trì | Tình hình thực hiện |
|------------|---|--|--|
| | trọng tâm 6 tháng cuối năm 2018; | Dũng | định kỳ Quý II/2018 |
| III | Quý III/2018 | | |
| 1 | Công tác quản lý tiêu hao nguyên vật liệu. | GD Lê Quốc Dũng; TV HĐQT Nguyễn Trung Kiên | Đã rà soát, cập nhật định mức phù hợp tình hình thực tế của Công ty. |
| 2 | Sơ kết SXKD 9 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2018. Chuẩn bị xây dựng KH 2019. | CT HĐQT Trần Chí Nguyên; GD Lê Quốc Dũng | Đã tổ chức họp HĐQT định kỳ Quý III/2018 |
| IV | Quý IV/2018 | | |
| 1 | Chi đạo xây dựng kế hoạch năm 2019 | CT HĐQT Trần Chí Nguyên; Các TV HĐQT. | PPC đã xây dựng KH sơ bộ gửi về Công ty mẹ PVCFC theo kế hoạch. |
| 2 | Rà soát KH SXKD năm 2019 của PPC để trình HĐQT PVCFC phê duyệt | CT HĐQT Trần Chí Nguyên; Các TV HĐQT. | Tiếp tục cập nhật và hoàn thiện KH SXKD trình PVCFC như kế hoạch. |
| 3 | Phê duyệt và giao KH SXKD năm 2019 cho PPC | CT HĐQT Trần Chí Nguyên; TV HĐQT, GD Nguyễn Trung Kiên | Đã trình PVCFC kế hoạch SXKD năm 2019, PVCFC đã xem xét phê duyệt trong tháng 01/2019. |
| 4 | Công tác báo cáo, tổng kết năm 2018 và triển khai kế hoạch năm 2019 | TV HĐQT, GD Nguyễn Trung Kiên; TV HĐQT Lê Quốc Dũng | Đã tổ chức thành công |

Tất cả các thành viên HĐQT đều thực hiện nhiệm vụ của mình theo đúng lĩnh vực được phân công, rà soát các chốt trọng yếu (tài chính, tuân thủ và quản lý rủi ro,...) với tinh thần trách nhiệm cao, chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty được thông suốt và hoàn thành tốt các nhiệm vụ.

2.3. Thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT năm 2018

a. Về thù lao của HĐQT năm 2018:

Thù lao của HĐQT Công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế trả lương trả thưởng của Công ty gắn với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Thù lao của HĐQT năm 2018 như sau:

- Đối với các thành viên HĐQT không chuyên trách, mức thù lao chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân hàng tháng là 4 triệu đồng/ người/ tháng. Đối với với chức danh Chủ tịch HĐQT là 6 triệu đồng/ người/ tháng.

- Đối với các thành viên HĐQT chuyên trách hoặc kiêm nhiệm chức danh trong bộ máy điều hành tại Công ty hưởng lương theo chế độ tiền lương của Công ty.

Tổng tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HĐQT trong năm 2018 là 1.044.542.000 đồng, chi tiết như sau:

| TT | Họ và tên | Chức danh | Tiền lương, thù lao, tiền thưởng (VNĐ) | Ghi chú |
|-------------------|-------------------|---------------|--|---|
| 1 | Trần Chí Nguyễn | Chủ tịch HĐQT | 86.081.000 | |
| 2 | Nguyễn Trung Kiên | TV HĐQT | 27.385.000 | Bổ nhiệm TV. HĐQT ngày 21/6/2018; Bổ nhiệm Giám đốc ngày 23/01/2019 |
| 3 | Lê Quốc Dũng | TV HĐQT, GĐ | 786.298.000 | Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc ngày 23/01/2019, TV HĐQT chuyên trách từ 23/01/2019 |
| 4 | Nguyễn Đức Thuận | TV HĐQT | 27.385.000 | Bổ nhiệm TV. HĐQT ngày 21/6/2018 |
| 5 | Trần Như Quỳnh | TV HĐQT | 30.003.000 | Miễn nhiệm TV. HĐQT ngày 21/6/2018 |
| 6 | Tổng Việt Thống | TV HĐQT | 30.003.000 | Miễn nhiệm TV. HĐQT ngày 21/6/2018 |
| 7 | Trần Thiên Hồng | TV HĐQT | 57.387.000 | |
| Tổng cộng: | | | 1.044.542.000 | |

b. Về chi phí hoạt động của HĐQT năm 2018:

Tuân thủ theo Điều lệ, quy chế và quy định của Công ty.

3. Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành

Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc phối hợp hoạt động dựa trên nguyên tắc linh động, nhịp nhàng, đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông. Mọi quan hệ quản trị - điều hành doanh nghiệp giữa HĐQT và Giám đốc Công ty luôn phối hợp chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ và các Quy chế về quản trị Công ty.

Với quyền hạn và trách nhiệm của mình, HĐQT đã ban hành các quy chế/quy định về các mặt hoạt động của công ty để Giám đốc tổ chức thực hiện. Trong quá trình làm việc, HĐQT cũng đã trao đổi, thảo luận và thống nhất với Giám đốc kịp thời phê duyệt, điều chỉnh, cập nhật các văn bản theo đề xuất của Giám đốc để các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty được liên tục và thuận lợi.

HĐQT thực hiện tổ chức và tham gia các cuộc họp định kỳ hàng Quý để kiểm điểm kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Quý và đề ra các giải pháp để hoàn thành kế hoạch SXKD của Quý tiếp theo. Ban Giám đốc cũng đã kịp thời báo cáo HĐQT tình hình hoạt động của Công ty, đặc biệt trong lúc khó khăn để cùng trao đổi tìm các giải pháp khắc phục vì mục tiêu chung của công ty.

Bên cạnh đó, thông qua các hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết của HĐQT bằng văn bản, HĐQT đã thể hiện trách nhiệm trong việc tham gia giám sát và giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

HĐQT đã phối hợp với Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát các vấn đề sau:

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và HĐQT đề ra.
- Các nội dung thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT.
- HĐQT thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Giám đốc đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty.
- HĐQT giám sát các báo cáo tài chính hàng quý của Ban Giám đốc.

Trong công tác kiểm tra, giám sát, Ban Giám đốc đã tạo điều kiện, kịp thời phân công cán bộ phối hợp, cung cấp hồ sơ để HĐQT và BKS thực thi tốt nhiệm vụ giám sát của mình.

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc, tuy nhiên vẫn đảm bảo hoạt động độc lập. Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi và thảo luận với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ các tài liệu họp HĐQT cho Ban kiểm soát xem xét và đóng góp ý kiến. Ban điều hành đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu. Các biên bản họp của HĐQT đều được gửi tới BKS để cập nhật và đưa ra các ý kiến đóng góp kịp thời.

Ngoài việc kiểm tra giám sát, trong quá trình soạn thảo, ban hành các quy chế/quy định, tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Kiểm soát với chuyên môn của mình đã tham gia tư vấn, góp ý để hoàn thiện hơn, phù hợp với tình hình thực tế.

Các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban Công ty đều mời Trưởng ban Kiểm soát tham gia để đánh giá tình hình thực hiện định hướng, chiến lược và thiết lập các định hướng đề ra giải pháp chiến lược theo tình hình mới làm cơ sở triển khai thực hiện.

II. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2019, Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam vận hành sản xuất ổn định nhà máy sản xuất Bao bì Dầu khí Bạc Liêu và Nhà máy sản xuất Phân bón Dầu khí Bạc Liêu. Định hướng của HĐQT PPC đối với nhà máy Bao bì là tăng trưởng về sản lượng, doanh thu, tiếp tục gia tăng thị phần, tập trung nghiên cứu đa dạng hoá sản phẩm bao bì đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường.

Đối với nhà máy Sản xuất phân bón tập trung vào công tác vận hành ổn định, hiệu quả, đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra, tiếp cận và xây dựng hệ thống phân phối. Đảm bảo phát triển nguồn vốn, tăng lợi nhuận cho công ty và lợi ích của Nhà đầu tư.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tình hình kinh tế và năng lực hiện có của Công ty, Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 tập trung định hướng vào một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch 2019 |
|------------|----------------------|------------|----------------------|
| 1 | Sản lượng sản xuất | | |
| | <i>Bao bì</i> | Nghìn bao | 22.567 |
| | <i>Phân bón</i> | Tấn | 15.000 |
| 2 | Sản lượng tiêu thụ | | |
| | <i>Bao bì</i> | Nghìn bao | 22.567 |
| | <i>Phân bón</i> | Tấn | 15.000 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 8.876 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng | 7.367 |
| 5 | Tỷ lệ chia cổ tức | % | 12% |

2. Định hướng Kế hoạch năm 2019

2.1. Về chiến lược, kế hoạch:

- Tiếp tục hoàn thiện chiến lược phát triển của Công ty.
- Giám sát thực hiện kế hoạch 2019 và xây dựng kế hoạch 2020 đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển, đa dạng hóa sản phẩm sản phẩm bao bì, phân bón đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường.
- Tập trung vào các nghiên cứu, sáng kiến cải tiến để vận hành hiệu quả Nhà máy Phân bón Dầu khí Bạc Liêu đảm bảo đưa ra thị trường sản phẩm tốt nhất.
- Tăng cường công tác truyền thông, đẩy mạnh bán hàng bao bì và sản phẩm phân bón, tìm kiếm những thị trường mới.

2.2. Về công tác quản trị:

- Tiếp tục hoàn thiện và đưa vào sử dụng các công cụ quản trị tiên tiến và hiện đại và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty.
- Chú trọng trong công tác xây dựng đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp, bên cạnh bám sát đội kinh doanh thị trường PVCFC song phải tăng cường nghiên cứu thu thập thông tin thị trường, kênh phân phối để xây dựng chiến lược tự kinh doanh phân phối phân bón.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho vai trò quản lý và chuyên môn để tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.
- Kiểm soát tốt các bộ định mức kinh tế kỹ thuật vận hành và khai thác tại Nhà máy; quản trị chặt chẽ chi phí, giá thành sản phẩm đảm bảo theo các bộ định mức kinh tế kỹ thuật và cạnh tranh được với các sản phẩm cùng loại.

2.3. Công tác khác:

- Chỉ đạo công tác quản trị, quản lý và vận hành nhà máy an toàn, ổn định; thực hiện tốt công tác bảo dưỡng sửa chữa an toàn, đảm bảo tiến độ, chất lượng và tiết kiệm chi phí.
- Chỉ đạo thực hiện công tác đầu tư mua sắm đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ theo kế hoạch đề ra và tuân thủ các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.
- Chỉ đạo công tác kinh doanh cả 02 lĩnh vực sản phẩm Bao bì và phân bón đảm bảo hiệu quả kinh doanh, giữ vững và nâng cao thương hiệu, giá trị sản phẩm. Đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ cung cấp cho khách hàng.
- Tiếp tục hoàn thiện và xây dựng văn hóa công ty tạo môi trường và động lực phát triển bền vững.

Trên đây là báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Số: 02/TTr-PPC-HĐ

Bạc Liêu, ngày 25 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 về việc Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC) ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCD ngày 21/06/2018 và được HĐQT sửa đổi bổ sung theo Quyết định số 07/QĐ-PPC-HĐ ngày 12/09/2018,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (đính kèm), đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời đã đăng tải trên Website của Công ty (www.pbp.vn), bao gồm:

1. Báo cáo của kiểm toán;
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018;
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018;
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
5. Thuyết minh báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.



TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC) ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCD ngày 21/06/2018 và được HĐQT sửa đổi bổ sung theo Quyết định số 07/QĐ-PPC-HĐ ngày 12/09/2018;

Căn cứ Nghị quyết số: 54/NQ-PVCFC ngày 17/01/2019 của Hội đồng quản trị PVCFC về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của PPC;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và dự báo tình hình thị trường năm 2019,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam theo các chỉ tiêu như sau:

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch 2019 |
|------------|---------------------------|------------|---------------|
| I | Sản lượng sản xuất | | |
| 1 | Bao bì | Nghìn bao | 22.567 |
| 2 | Phân bón | Tấn | 15.000 |
| II | Sản lượng tiêu thụ | | |
| 1 | Bao bì | Nghìn bao | 22.567 |
| 2 | Phân bón | Tấn | 15.000 |
| III | Chỉ tiêu tài chính | | |
| 1 | Vốn chủ sở hữu | Triệu đồng | 60.621 |
| | Trong đó: Vốn điều lệ | Triệu đồng | 45.710 |
| 2 | Tổng Doanh thu | Triệu đồng | 307.445 |
| | Bao bì | | 187.273 |
| | Phân bón | | 120.172 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 8.876 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng | 7.367 |
| 5 | Tỷ suất LNST/VCSH BQ | % | 14,33% |
| 6 | Nộp NSNN | Triệu đồng | 8.422 |



Ủy quyền cho Hội đồng quản trị được sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh một cách linh hoạt cho phù hợp tình hình thực tế kinh doanh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Chí Nguyễn



CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU
CÔNG TY CỔ PHẦN
BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM

Số: 04/TTr-PPC-HĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bạc Liêu, ngày 25 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2018 và đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019 của Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam

Căn cứ quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua Phương án phân phối lợi nhuận với nội dung sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2018

* Tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, Đại hội đồng cổ đông đã chấp thuận kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty như sau:

- Tỷ lệ chia cổ tức: 12%/ mệnh giá cổ phiếu
- Tỷ lệ trích lập các quỹ từ LN sau thuế:
 - + Quỹ khen thưởng: 15%;
 - + Quỹ phúc lợi: 5%;
 - + Quỹ đầu tư phát triển: 5%;
 - + Quỹ tiền thưởng Ban quản lý, điều hành khi lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch bằng 1,5 tháng lương Người quản lý chuyên trách.

Tuy nhiên, với tình hình kết quả SXKD năm 2018 thực hiện vượt mức kế hoạch, đồng thời để dự phòng cho việc đầu tư phát triển của Công ty và khuyến khích cho Người lao động, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất thực hiện phương án phân phối lợi nhuận như sau:

- Chi cổ tức: 12%/ mệnh giá cổ phiếu (trong đó 7% bằng tiền và 5% bằng cổ phiếu);
- Quỹ đầu tư phát triển: 15% (thay vì 5% như KH);
- Quỹ khen thưởng: 15% (Theo như KH được duyệt);
- Quỹ phúc lợi: 10% (thay vì 5% như KH);
- Quỹ tiền thưởng Ban quản lý, điều hành vượt kế hoạch: theo như KH được duyệt.



Chi tiết như bảng sau:

| STT | Khoản mục | Tỷ lệ | Số tiền | Ghi chú |
|-----|--|------------|----------------------|--|
| 1 | Vốn điều lệ | | 45.709.940.000 | |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2017 chuyển sang | | 48.101.596 | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế năm 2018 theo BCTC đã kiểm toán | | 9.656.337.602 | |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế năm 2018 dùng để phân phối | | 9.704.439.198 | |
| 5 | Trích lập các quỹ từ LNST năm 2018 | | 4.105.535.041 | |
| | Quỹ đầu tư phát triển | 15% | 1.448.450.640 | Thay vì 5% theo KH để bổ sung đầu tư |
| | Quỹ khen thưởng | 15% | 1.448.450.640 | |
| | Quỹ phúc lợi | 10% | 965.633.760 | Thay vì 5% theo KH |
| | Quỹ thưởng người quản lý | | 243.000.000 | 1,5 tháng lương Người quản lý chuyên trách |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2018 sau khi trích lập các quỹ | | 5.550.802.561 | |
| 7 | Chia cổ tức | 12% | 5.485.192.800 | |
| | Chia cổ tức bằng tiền | 7% | 3.199.695.800 | |
| | Chia cổ tức bằng cổ phiếu | 5% | 2.285.497.000 | |
| 8 | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2019 | | 113.711.357 | |

2. Đề xuất kế hoạch phân phân phối lợi nhuận năm 2019

| STT | Các chỉ tiêu | Tỷ lệ | Ghi chú |
|-----|--|--------|---------|
| 1 | Quỹ Đầu tư phát triển | 5% | |
| 2 | Trích quỹ khen thưởng | 15% | |
| 3 | Trích quỹ phúc lợi | 5% | |
| 4 | Chia cổ tức | 12,00% | |
| 5 | Bổ sung vốn lưu động sau khi chia cổ tức và trích lập các quỹ. | | |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Chí Nguyễn

Số: 05/BC-PPC-HĐ

Bạc Liêu, ngày 25 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

Tiền lương, tiền thưởng, thù lao và lợi ích khác năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 của Ban quản lý, điều hành

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua,

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình thực hiện tiền lương, tiền thưởng, thù lao và lợi ích khác năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của Ban quản lý, điều hành (Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và Kế toán trưởng) như sau:

I. Tình hình thực hiện năm 2018:

Tổng tiền lương, tiền thưởng, thù lao và lợi ích năm 2018 của Ban quản lý, điều hành Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam là **2.496.596.150 đồng**. Cụ thể như sau:

| TT | Họ và tên | Chức danh | Tiền lương, thù lao | Tiền thưởng | Tổng cộng | Ghi chú |
|----------|---------------------------|---------------|---------------------|-------------|----------------|------------------------------------|
| I | Hội đồng quản trị: | | 258.243 | 0 | 258.243 | |
| 1 | Trần Chí Nguyễn | Chủ tịch HĐQT | 86.081 | | 86.081 | |
| 2 | Nguyễn Trung Kiên | TV HĐQT | 27.385 | | 27.385 | Bổ nhiệm TV. HĐQT ngày 21/6/2018 |
| 3 | Nguyễn Đức Thuận | TV HĐQT | 27.385 | | 27.385 | Bổ nhiệm TV. HĐQT ngày 21/6/2018 |
| 4 | Trần Như Quỳnh | TV HĐQT | 30.003 | | 30.003 | Miễn nhiệm TV. HĐQT ngày 21/6/2018 |
| 5 | Tổng Việt Thống | TV HĐQT | 30.003 | | 30.003 | Miễn nhiệm TV. HĐQT ngày 21/6/2018 |



| | | | | | | |
|-------------------|------------------------|--------------------------------------|------------------|----------|------------------|--|
| 6 | Trần Thiên Hồng | TV HĐQT | 57.387 | | 57.387 | |
| II | Ban Kiểm soát: | | 155.144 | 0 | 155.144 | |
| 1 | Vũ Chí Dương | Trưởng BKS (21/6/2018- nay) | 35.213 | | 35.213 | TV BKS (14/4/2016 -20/6/2018) |
| 2 | Nguyễn Thị Lệ Hằng | TV BKS (21/6/2018- nay) | 97.912 | | 97.912 | Trưởng BKS (14/04/2016 - 20/6/2018) |
| 3 | Nguyễn Quang Tám | TV BKS | 22.020 | | 22.020 | |
| III | Ban Giám đốc: | | 1.675.666 | 0 | 1.675.666 | |
| 1 | Lê Quốc Dũng | Giám đốc | 785.298 | | 785.298 | Miễn nhiệm chức vụ GD ngày 23/01/2019 |
| | Nguyễn Thanh Nhuận | Phó Giám đốc | 468.703 | | 468.703 | |
| | Lê Quốc Bảo | Phó Giám đốc | 421.664 | | 421.664 | Miễn nhiệm ngày 21/02/2019 |
| IV | Kế toán trưởng: | | 407.543 | 0 | 407.543 | |
| 1 | Lê Cảnh Khánh | Kế toán trưởng | 407.543 | | 407.543 | |
| Tổng cộng: | | | 2.496.596 | 0 | 2.496.596 | |

II. Kế hoạch năm 2019:

1. Căn cứ:

- Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

- Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao và tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

- Tình hình thực hiện năm 2018, nhiệm vụ kế hoạch và số lượng thành viên Ban quản lý, điều hành năm 2019.

2. Quỹ tiền lương, thù lao và Quỹ tiền thưởng kế hoạch:

- Số lượng nhân sự Ban quản lý, điều hành: 10 người. Trong đó: 04 người chuyên trách và 06 người kiêm nhiệm.

- Tiền lương bình quân kế hoạch của Ban quản lý, điều hành chuyên trách: 36 triệu đồng/người/tháng.

- Thù lao của Ban quản lý, điều hành kiêm nhiệm: 7,2 triệu đồng/người/tháng.

- Quỹ tiền lương, thù lao của Ban quản lý, điều hành: 2.318,4 triệu đồng.
- Quỹ tiền thưởng của Ban quản lý, điều hành: 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban quản lý, điều hành chuyên trách: 150 triệu đồng.

3. Phân phối tiền lương, tiền thưởng Ban quản lý điều hành:

Việc phân phối quỹ tiền lương, thù lao và quỹ tiền thưởng của Ban quản lý điều hành thực hiện theo Quy chế tiền lương, tiền thưởng và chế độ chính sách của Ban quản lý, điều hành do Hội đồng quản trị Công ty ban hành.

4. Cơ chế xác định Quỹ tiền lương, thù lao và Quỹ tiền thưởng thực hiện:

a. Quỹ tiền lương thực hiện:

- Quỹ tiền lương thực hiện được xác định trên cơ sở số người Ban quản lý, điều hành chuyên trách thực tế (tính bình quân theo tháng) và mức tiền lương bình quân thực hiện.

- Mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh cụ thể như sau:

+ Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch thì mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định bằng mức tiền lương bình quân kế hoạch.

+ Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 01% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm 02%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

b. Quỹ tiền thưởng thực hiện:

- Khi lợi nhuận thực hiện cao hơn lợi nhuận kế hoạch thì quỹ tiền thưởng của Ban quản lý, điều hành tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban quản lý, điều hành chuyên trách.

- Khi lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch thì quỹ tiền thưởng của Ban quản lý, điều hành bằng 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban quản lý, điều hành chuyên trách.

- Khi lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì quỹ tiền thưởng của Ban quản lý, điều hành tối đa không quá 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban quản lý, điều hành chuyên trách.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N: 190043775
CÔNG TY
CỔ PHẦN
BAO BÌ DẦU KHÍ
VIỆT NAM
TP. BẮC LIÊU - TỈNH BẮC LIÊU

Trần Chí Nguyễn



Số: 06/TTr-PPC-HĐ

Bạc Liêu, ngày 25 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua các hợp đồng mua bán với cổ đông có liên quan
của Công ty CP bao bì Dầu khí Việt Nam

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 về việc Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC) ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCD ngày 21/06/2018 và được HĐQT sửa đổi bổ sung theo Quyết định số 07/QĐ-PPC-HĐ ngày 12/09/2018,

Hiện tại, Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) vừa là cổ đông lớn – Công ty mẹ, vừa là đối tác chiến lược của Công ty. Là đơn vị thu mua phần lớn sản phẩm Bao bì của Công ty (chiếm hơn 80%), đồng thời phân phối sản phẩm Phân bón N. Humate+Te và phân bón khác do PPC sản xuất. Theo dự kiến kế hoạch SXKD năm 2019 của PPC, giá trị các gói hợp đồng trên có giá trị lớn hơn 35% giá trị của tổng tài sản năm 2018.

Để việc giao dịch các hợp đồng mua bán giữa Công ty và Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau trong năm 2019 đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định hiện hành, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận thông qua các nội dung chủ yếu liên quan đến việc giao dịch mua bán giữa PPC và PVCFC. Cụ thể như sau:

| STT | Các hợp đồng | Số lượng (dự kiến) | Giá trị hợp đồng (dự kiến) |
|-----|-------------------|-----------------------|-------------------------------|
| 1 | Hợp đồng Bao bì | 18.247 nghìn bao | 165 tỷ đồng |
| 2 | Hợp đồng Phân bón | 15.000 tấn | 120 tỷ đồng |



Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Chí Nguyễn



Số: 07/TTr-PPC-HĐ

Bạc Liêu, ngày 25 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ

(Phương án Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu)

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2013 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 162/2015/TT-BTC hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ nhu cầu thực tế của Công ty cổ phần Bao bì dầu khí Việt Nam về vốn lưu động để phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần Bao bì dầu khí Việt Nam,

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ với nội dung như sau:

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu CTCP Bao bì Dầu khí Việt Nam
2. **Mã chứng khoán:** PBP
3. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
4. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
5. **Mục đích phát hành:** Chi trả cổ tức năm 2018
6. **Tỷ lệ chi trả cổ tức:** 5% Vốn điều lệ
7. **Tổng số lượng cổ phần:** 4.570.994 cổ phần
8. **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 4.570.994 cổ phiếu
9. **Số lượng cổ phiếu quỹ:** 0 cổ phiếu
10. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 228.549 cổ phiếu
11. **Giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến theo mệnh giá:** 2.285.490.000 đồng (*Hai tỷ, hai trăm tám mươi lăm triệu, bốn trăm chín mươi ngàn đồng*).
12. **Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:**
 - Vốn điều lệ trước phát hành: 45.709.940.000 đồng
 - Số vốn điều lệ dự kiến tăng: 2.285.490.000 đồng
 - Vốn điều lệ sau khi phát hành: 47.995.430.000 đồng
13. **Hình thức phát hành và Nguồn vốn thực hiện:** Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018.
14. **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền hưởng cổ tức.
15. **Phương thức phát hành:** Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
16. **Tỷ lệ thực hiện quyền: 20:1:**

Tỷ lệ phát hành: 20:1, tương đương 5% Vốn điều lệ. Cứ một cổ đông sở hữu 01 cổ phần được nhận 01 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Cứ 20 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu được nhận thêm 1 cổ phiếu mới.
17. **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có):**

Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): số cổ phiếu phát sinh từ đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức với tỷ lệ 20:1 sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ được hủy bỏ.



Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức bằng cổ phiếu cho các cổ đông, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 855 cổ phiếu. Với tỷ lệ phát hành cổ phiếu thưởng là 20:1, Ông Nguyễn Văn A sẽ được nhận $855:20*1 = 42,75$ cổ phiếu mới. Như vậy, theo nguyên tắc trên, Ông Nguyễn Văn A sẽ được nhận 42 cổ phiếu mới; phần lẻ 0,75 cổ phiếu sẽ được hủy bỏ.

Phần vốn điều lệ gia tăng sẽ được ghi nhận tương ứng với tổng số lượng cổ phiếu thực nhận của từng cổ đông theo nguyên tắc làm tròn nêu trên nhân với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

18. Điều khoản chuyển nhượng:

- Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.
- Cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.

19. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng bổ sung vào vốn chủ sở hữu. Kế hoạch sử dụng vốn chủ sở hữu chi tiết sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.

20. Thời gian thực hiện: Dự kiến thực hiện trong năm 2019, thời điểm chốt danh sách cổ đông cụ thể được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

21. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung chứng khoán:

Thông qua việc đăng ký lưu ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu đang lưu hành của công ty tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

22. Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên bản Điều lệ công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.

23. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Ủy quyền cho HĐQT công ty quyết định phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo Phương án phát hành theo đúng quy định của Pháp luật.
- Quyết định phương án xử lý đối với cổ phần phát hành không phân phối hết, số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có).



- Xây dựng kế hoạch sử dụng vốn lưu động chi tiết.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị; Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành thực hiện các thủ tục phát hành cần thiết, đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu của công ty tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội đúng theo quy định.
- Thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ Công ty theo vốn điều lệ mới sau phát hành.
- Tiến hành các thủ tục liên quan với Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu.
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV. HĐQT;
- Lưu: VT, HĐQT.



Trần Chí Nguyên



Số: 01 /BC-PPC

Bạc Liêu, ngày 25 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019 CỦA CÔNG TY PPC

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam, Giám đốc Công ty xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và định hướng hoạt động SXKD năm 2019 như sau:

PHẦN I

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Đặc điểm tình hình năm 2018

1.1.1. Thuận lợi

➤ Nhà máy sản xuất Bao bì

- PPC được Lãnh đạo Công ty mẹ PVCFC, các Sở, ban ngành trong tỉnh Bạc Liêu quan tâm hỗ trợ, chỉ đạo sâu sát.

- Nhà máy Bao bì hoạt động sản xuất được hơn 6 năm, hoạt động tương đối ổn định.

- Sản phẩm bao bì có nguồn đầu ra ổn định, cung cấp 100% nhu cầu cho Nhà máy Đạm Cà Mau, chiếm tỷ trọng khoảng 85 % sản lượng của PPC sản xuất.

➤ Nhà máy sản xuất Phân bón:

- PPC sử dụng nguồn ure từ Nhà máy Đạm Cà Mau nên giảm được giá thành sản xuất, sản phẩm đầu ra của PPC được PVCFC phân phối nên giảm được áp lực kinh doanh.

1.1.2. Khó khăn

➤ Nhà máy sản xuất Bao bì

- Hiện nay trên thị trường bao bì bên ngoài cạnh tranh gay gắt, đặc biệt cạnh tranh khó khăn đối với các doanh nghiệp tư nhân với lợi thế quy mô tinh gọn, linh hoạt.

- Chất lượng bao tráng in còn hạn chế chưa đạt được như đối thủ cạnh tranh.

➤ Nhà máy sản xuất phân bón:

- Vị trí địa lý không thuận lợi nên khó thu hút được nguồn nhân sự có tay nghề, chuyên môn cao.

- Tình hình kinh doanh khó khăn, thị trường chưa được tiếp nhận nhiều.

- Nhà máy hoạt động chưa liên tục, dẫn đến nhân sự không gắn bó với Công ty, do đó tình hình nhân sự thườn xuyên biến động.

- Do vận hành cả 2 Nhà máy, thêm Nhà máy Phân bón lượng tồn kho cao nên hiện tại PPC đang thiếu vốn lưu động để trả cho Nhà cung cấp nên phải vay vốn lưu động từ Ngân hàng làm phát sinh thêm thủ tục và chi phí vay ngắn hạn.

1.2. Kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh

Nhìn chung năm 2018 Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu SXKD mảng Bao bì, riêng mảng Phân bón chưa hoàn thành kế hoạch đề ra do tình hình thị trường tiêu thụ còn khó khăn, nông dân mới bắt đầu biết đến và sử dụng sản phẩm nên sản lượng còn hạn chế, dẫn đến doanh thu tổng Công ty chưa đạt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, chỉ tiêu lợi nhuận vẫn đảm bảo lợi nhuận kế hoạch đề ra (lợi nhuận trước thuế đạt 120% so với KH). Công ty đã tăng cường công tác kiểm soát chặt chẽ trong sản xuất nhằm tiết giảm hao hụt, kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động SXKD để đạt được lợi nhuận như mong đợi. Kết quả thực hiện năm 2018 cụ thể như sau:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện năm 2017 | Thực hiện năm 2018 | | | |
|-----------|--------------------------------|-------------|--------------------|--------------------|-------------|----------|-----------------|
| | | | | Kế hoạch | Thực hiện | % TH/ KH | % TH 2018/ 2017 |
| A | B | C | 1 | 2 | 3 | 4 = 3/2 | 5 = 3/1 |
| I | Các chỉ tiêu khối lượng | | | | | | |
| 1 | Sản lượng sản xuất | | | | | | |
| | Bao bì | Nghìn bao | 18.813,62 | 21.459,04 | 21.529,27 | 100,33% | 114,43% |
| | Phân bón | Tấn | 4.513,35 | 20.000,00 | 7.728,13 | 38,64% | 171,23% |
| 2 | Sản lượng tiêu thụ | Nghìn bao | | | | | |
| | Bao bì | Nghìn bao | 19.821,17 | 21.459,04 | 21.621,23 | 100,76% | 109,08% |
| | Phân bón | Tấn | 3.480,20 | 20.000,00 | 8.127,00 | 40,64% | 233,52% |
| II | Các chỉ tiêu tài chính | | | | | | |
| 1 | Tổng doanh thu | Triệu đồng | 186.944 | 326.019 | 236.610 | 72,58% | 126,57% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 8.582 | 8.880 | 10.730 | 120,83% | 125,03% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng | 7.142 | 7.314 | 9.656 | 132,03% | 135,20% |
| 4 | Tỷ lệ trả cổ tức | % | 12% | 12% | Dự kiến 12% | 100,00% | 100,00% |
| 5 | Tỷ suất LNTT/Vốn điều lệ | % | 21,03% | 19,43% | 23,47% | 120,83% | 111,63% |
| 6 | Tỷ suất LNTT/Vốn CSH | % | 15,93% | 14,86% | 17,28% | 116,30% | 108,46% |

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện năm 2017 | Thực hiện năm 2018 | | | |
|------------|----------------------------|-------------|--------------------|--------------------|-----------|---------|----------------|
| | | | | Kế hoạch | Thực hiện | % TH/KH | % TH 2018/2017 |
| A | B | C | 1 | 2 | 3 | 4 = 3/2 | 5 = 3/1 |
| 7 | Hệ số nợ/VCSH | Lần | 1,26 | 0,99 | 1,18 | 119,51% | 94,01% |
| III | Các chỉ tiêu đầu tư | | | | | | |
| | Đầu tư XDCB và MSTTB | Triệu đồng | 2.984 | 5.504 | 2.999 | 54,49% | 100,52% |

➤ *Về sản xuất:*

Nhà máy Bao bì vận hành ổn định 98,32% công suất, đạt 21.529 nghìn bao đạt 100,33% so với KH và vượt 14,43% so với năm 2017.

Nhà máy phân bón: sản xuất được 7.728 tấn chỉ đạt 38,64% so với KH, tuy nhiên có sự tăng trưởng so với năm trước, tăng 71% so với năm 2017.

➤ *Về kinh doanh:*

Sản lượng tiêu thụ Bao bì đạt 21.621 nghìn bao đạt 100,76% so với KH và đạt 109,08% so với cùng kỳ năm 2017, hoàn thành kế hoạch đề ra.

Sản lượng tiêu thụ Phân bón trong năm 2018 được khoảng 8.127 tấn, chỉ đạt 40,64% so với kế hoạch, chưa hoàn thành kế hoạch đề ra.

Doanh thu thực hiện trong năm 2018 chỉ đạt được 236,61 tỷ đồng chỉ đạt 72,58% so với KH nhưng đạt 126,57% so với cùng kỳ năm 2017, chưa hoàn thành kế hoạch đề ra. Nguyên nhân lượng tiêu thụ phân bón quá thấp nên ảnh hưởng đến doanh thu chung của Công ty chưa hoàn thành kế hoạch, tuy nhiên doanh thu bao bì vượt 4% so với kế hoạch.

Lợi nhuận sau thuế đạt 9,66 tỷ đồng tương đương đạt 132,03% so với KH và đạt 135,20% so với năm 2017.

Một số chỉ tiêu tài chính của PPC như sau:

+ Tỷ suất lợi nhuận TT/Vốn CSH đạt 17,28%, đạt 116,30% so với kế hoạch.

➤ *Về đầu tư:*

PPC đã hoàn thành dự án xây dựng kho chứa thành phẩm đưa vào sử dụng cuối tháng 10/2018.

Thực hiện mua sắm bổ sung 02 máy dệt phục vụ cho Nhà máy Bao bì, đã lắp đặt và hoạt động ổn định tháng 12/2018.

Tổng giá trị đầu tư và giải ngân năm 2018 khoảng 3,00 tỷ đồng, được sử dụng 100% vốn chủ sở hữu.

➤ *Công tác quản trị Công ty*

Thực hiện tốt các quy định của Công ty niêm yết, thực hiện công bố thông tin đúng theo quy định.

2. Báo cáo tình hình tài chính

Tình hình các chỉ tiêu tài chính năm 2018 tương đối ổn định, cụ thể được thể hiện thông qua các chỉ tiêu:

➤ *Tình hình tài chính:*

| Chỉ tiêu | Năm 2017 | Năm 2018 | % Tăng giảm |
|-----------------------------------|----------|----------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản | 121.774 | 135.686 | 11,42% |
| Doanh thu thuần | 186.927 | 236.603 | 26,58% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 8.582 | 10.895 | 26,95% |
| Lợi nhuận trước thuế | 8.582 | 10.730 | 25,03% |
| Lợi nhuận sau thuế | 7.142 | 9.656 | 35,20% |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 68,57% | 56,80% | -17,16% |

➤ *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:*

| Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2017 | Năm 2018 | Ghi chú |
|---|------|----------|----------|---------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> | | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn: | Lần | 1,00 | 1,11 | |
| + Hệ số thanh toán nhanh: | Lần | 0,40 | 0,77 | |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i> | | | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | Lần | 0,56 | 0,54 | |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | Lần | 1,26 | 1,18 | |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> | | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho: | Vòng | 20,52 | 10,20 | |
| Vòng quay tổng tài sản | Lần | 1,54 | 1,74 | |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> | | | | |
| + Tỷ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | % | 3,82% | 4,08% | |
| + Tỷ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | % | 13,26% | 15,55% | |
| + Tỷ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | % | 5,87% | 7,12% | |
| + Tỷ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | % | 4,59% | 4,60% | |

Năm 2018, là năm PPC được đánh giá hoạt động hiệu quả, được thể hiện qua sự tăng trưởng của các chỉ tiêu chính, đều vượt so với năm trước, lĩnh vực phân bón đã từng bước đi vào ổn định, mảng kinh doanh bao bì tăng trưởng hơn so với năm trước, hệ số thanh toán đạt mức an toàn.

3. Những hạn chế còn tồn tại

➤ *Về sản xuất:*

- Công nghệ tráng in của Bao bì chưa đạt như đối thủ cạnh tranh có kỹ thuật cao.

- Nhà máy Phân bón Dầu khí Bạc Liêu vận hành chưa đạt công suất thiết kế, tỷ lệ hao hụt vẫn còn khá cao.

➤ *Về kinh doanh:*

- Hiện tại, thị trường Bao bì cạnh tranh gay gắt, các đối thủ cạnh tranh đa phần là doanh nghiệp tư nhân, mô hình sản xuất tinh gọn. Do vậy, thị phần của Công ty thâm nhập còn hạn chế.

- Thị trường Phân bón còn mới mẻ, loại sản phẩm chỉ áp dụng được một số vào mùa vụ, thời điểm nhất định nên nhu cầu sử dụng chưa cao, chưa phù hợp với một số khu vực, cây trồng.

4. Những bài học kinh nghiệm

Từ những kết quả đạt được và hạn chế còn tồn tại trên, Công ty đã rút ra được bài học kinh nghiệm để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2019 là:

- Triển khai giao KH và giám sát đánh giá thực hiện KH thường xuyên.
- Tăng cường nghiên cứu thị trường, đối thủ cạnh tranh.
- Xây dựng đội ngũ kinh doanh theo định hướng chiến lược phát triển Cty.
- Thường xuyên rà soát, cập nhật định mức để tiết giảm giá thành SX.
- Theo dõi diễn biến giá NVL để ra quyết định mua sắm hiệu quả.
- Chú trọng công tác quản lý vận hành sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Xây dựng cơ cấu Công ty tinh gọn, khoa học để hoạt động hiệu quả.
- Tìm hiểu, học hỏi kinh nghiệm các đơn vị trong ngành bao bì, phân bón.
- Phát huy vai trò, sức mạnh của Đảng, đoàn thể.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. Đặc điểm tình hình chung

Trong năm 2019 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty dự báo nhiều thách thức, đặc biệt trong lĩnh vực tự kinh doanh phân bón, một lĩnh vực mới chưa nhiều kinh nghiệm. Tuy nhiên, đó cũng là một cơ hội để Công ty có thể bước sang một bước ngoặt phát triển, Ban Lãnh đạo và CBCNV Công ty quyết tâm cùng nhau thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2019 và hướng đến mục tiêu phát triển của Công ty.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ SXKD của Công ty năm 2019

2.1. Các chỉ tiêu cơ bản

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch 2019 |
|------------|---------------------------|------------|---------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 |
| I | Sản lượng sản xuất | | |
| 1 | Bao bì | Nghìn bao | 22.567 |
| 2 | Phân bón | Tấn | 15.000 |
| II | Sản lượng tiêu thụ | | |
| 1 | Bao bì | Nghìn bao | 22.567 |
| 2 | Phân bón | Tấn | 15.000 |
| III | Chỉ tiêu tài chính | | |
| 1 | Vốn chủ sở hữu | Triệu đồng | 60.621 |
| | Trong đó: Vốn điều lệ | Triệu đồng | 45.710 |
| 2 | Tổng Doanh thu | Triệu đồng | 307.445 |
| | Bao bì | | 187.273 |
| | Phân bón | | 120.172 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 8.876 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng | 7.367 |
| 5 | Tỷ suất LNST/VCSH BQ | % | 14,33% |
| 6 | Nộp NSNN | Triệu đồng | 8.422 |
| 7 | Phân phối lợi nhuận | Triệu đồng | 5.525 |

2.2. Các giải pháp thực hiện

➤ Về quản trị sản xuất:

▪ Dây chuyền sản xuất bao bì:

- Đánh giá hệ thống, dây chuyền sản xuất nhằm đồng bộ hóa công suất toàn dây chuyền sản xuất.

- Cải tiến máy móc thiết bị nhằm nâng cao năng suất, nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật từng công đoạn để quản trị sản xuất hiệu quả tiết kiệm chi phí.

▪ *Dây chuyền sản xuất phân bón:*

- Đánh giá toàn bộ hệ thống, dây chuyền sản xuất.

- Cải tiến máy móc thiết bị để kiểm soát chất lượng, tiết giảm tiêu hao trong sản xuất.

- Kiểm soát nguồn nguyên vật liệu sản xuất.

➤ *Về lĩnh vực kinh doanh:*

▪ *Kinh doanh Bao bì:*

- Bao bì cho ĐCM: Đồng hành và phát triển chất lượng sản phẩm Bao bì ĐCM các loại (cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng) đảm bảo uy tín thương hiệu ĐCM.

- Bao bì cho khách hàng ngoài: định hướng phát triển các khách hàng mục tiêu có nhu cầu lớn và ổn định như: công ty xuất khẩu lúa, phân bón, mía, chăn nuôi, thủy sản. Ngoài ra, định hướng phát triển mở rộng xuất khẩu.

▪ *Kinh doanh phân bón:*

- Xây dựng đội ngũ bán hàng, tiếp thị sản phẩm hướng đến tự doanh phân bón trong thời gian sắp tới.

- Phối hợp với Ban KD và Ban TTTT PVCFC tiếp thị sản phẩm tại các thị trường mục tiêu (cây lúa – Miền Tây Nam Bộ, cây rau màu/cây ăn trái – Duyên hải/ Đồng Tháp Mười, cây công nghiệp – Đông Nam Bộ/ Nguyên).

- Phát triển kinh doanh các dòng sản phẩm NPK, NPK humic, gia công các sản phẩm mới cho PVCFC thử nghiệm.

- Mở rộng kinh doanh phân bón xuất khẩu để gia tăng công suất nhà máy.

➤ *Về đầu tư:*

- Triển khai nghiên cứu, thực hiện đầu tư đúng quy định hiện hành đảm bảo tiến độ kế hoạch đề ra, tiết kiệm và hiệu quả.

➤ *Về Tài chính*

- Quản lý chặt chẽ về tài chính, kiểm soát được dòng tiền, nguồn hàng làm tăng khả năng quay vòng vốn nhằm mang lại hiệu quả kinh tế tối ưu.

- Tập trung vốn để đảm bảo sản xuất kinh doanh.

- Lập phương án bổ sung nguồn vốn để đầu tư một cách hiệu quả.

- Thực hiện chức năng giám sát tài chính, tăng cường kiểm soát nội bộ, tham gia vào các công việc kế hoạch, tiền lương, tiếp thị, thương mại, giao nhận, đầu tư.

➤ **Về Tổ chức**

- Tái cơ cấu tổ chức Công ty một cách tinh gọn nhằm phát huy tối đa nguồn lực của Công ty.

- Đào tạo nâng cao chất lượng cán bộ công nhân viên để đáp ứng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

➤ **Môi trường, an toàn, sức khỏe**

- Mở lớp tập huấn về an toàn lao động và phòng cháy cho CBCNV nhà máy.

- Tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường nhất là xung quanh nơi làm việc.

➤ **Về quản lý**

- Bám sát các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, các giải pháp đã đề ra và có những chỉ đạo phù hợp với từng giai đoạn.

- Trong kinh doanh, phải nắm bắt thông tin thị trường nhanh chóng, kịp thời dự báo nhu cầu về sản lượng và giá cả nhằm đón đầu thị trường.

➤ **Kế hoạch tiết kiệm chống lãng phí**

- Nâng cao ý thức trong việc chống lãng phí nhất là trong quá trình vận hành máy móc trang thiết bị và sử dụng nguyên vật liệu sản xuất.

Năm 2019 với nhiều thách thức song với sự nỗ lực, quyết tâm cao của tập thể Lãnh đạo và đội ngũ CBCNV Công ty sẽ quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, thách thức, hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ SXKD năm 2019.

Trân trọng !



GIÁM ĐỐC

NGUYỄN TRUNG KIÊM



Số: 03/PPC-BKS

Bạc Liêu, ngày 25 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Báo cáo giám sát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của
Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC) ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCD ngày 21/06/2018 và được HĐQT sửa đổi bổ sung theo Quyết định số 07/QĐ-PPC-HĐ ngày 12/09/2018;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-BKS ngày 10/8/2016 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Nghị quyết số 518/NQ-PVCFC ngày 23/3/2018 của Hội đồng Quản trị Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau về việc thông qua kế hoạch hoạt động năm 2018 của Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát là người đại diện của PVCFC tại Công ty PPC,

Ban Kiểm soát PPC kính trình Đại hội đồng Cổ đông Báo cáo giám sát năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát (PPC) và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán như phụ lục đính kèm.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD PPC (để biết)
- Lưu: BKS

Đính kèm:

- Báo cáo giám sát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Vũ Chí Dương

PHỤ LỤC
BÁO CÁO GIÁM SÁT NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM
(Đính kèm theo Tờ trình số: 03 ngày 25 tháng 3 năm 2019 của
Ban Kiểm soát Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam)

PHẦN I: KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

I. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS)

Ban Kiểm soát gồm có 03 thành viên, một thành viên chuyên trách và 2 thành viên không chuyên trách.

Nhằm giúp công tác kiểm tra giám sát đạt hiệu quả cao, Ban Kiểm soát Công ty đã bám sát và triển khai sớm kế hoạch hoạt động đã được ĐHĐCĐ thông qua. Công tác kiểm tra, giám sát chủ yếu tập trung vào các vấn đề sau: chấp hành điều lệ Công ty, các Nghị Quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy định nội bộ Công ty; sử dụng và bảo tồn vốn; tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2018; thực hiện các định mức kinh tế kỹ thuật, biện pháp tiết kiệm/tiết giảm chi phí; thực hiện các dự án đầu tư; thẩm định các báo cáo tài chính.

Trong năm 2018, BKS đã tổ chức năm (05) cuộc họp thông qua các vấn đề như: kế hoạch hoạt động trong năm; phân công nhiệm vụ thành viên Ban Kiểm soát; thẩm định các báo cáo tài chính; tình hình sản xuất kinh doanh quý, bán niên, năm; kiến nghị sau các cuộc kiểm tra, góp ý kiến trong việc xây dựng các quy chế, quy trình, quy định của Công ty.... Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện theo kế hoạch năm 2018 đã được Hội đồng Quản trị PVCFC phê duyệt.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ từng thành viên BKS đã hết sức nỗ lực và đã hoàn thành nhiệm vụ được phân công, thường xuyên thực hiện trao đổi công việc để hoạt động của BKS được thực hiện kịp thời, liên tục và đạt hiệu quả cao nhất. Các công việc thực hiện cụ thể như sau:

➤ **Ông Vũ Chí Dương – Trưởng Ban Kiểm soát**

- Phụ trách chung trong việc điều hành hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Lập kế hoạch kiểm tra, giám sát trong năm và tổ chức triển khai thực hiện.
- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định Nhà nước, điều lệ Công ty, việc thực hiện nghị quyết, quyết định ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban Điều hành Công ty.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.
- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính hàng quý/năm.
- Xem xét phê duyệt, đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC; thẩm định các báo cáo tài chính.
- Tham gia các cuộc họp định kỳ của HĐQT tổ chức.
- Trình các báo cáo của Ban Kiểm soát lên ĐHĐCĐ thường niên hoặc theo yêu

cầu của cổ đông lớn.

- Tham gia xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát trong năm.
 - Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các định mức kinh tế - kỹ thuật.
 - Kiểm tra, giám sát công tác đầu tư, mua sắm của Công ty.
 - Giám sát việc sử dụng, quản lý và bảo tồn vốn tại Công ty
- **Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng – Thành viên Ban kiểm soát**
- Phân tích, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
 - Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động và kiểm tra trong năm.
 - Tham gia các cuộc họp định kỳ của HĐQT tổ chức, họp giao ban của Công ty.
 - Kiểm tra, giám sát công tác nhân sự, đào tạo.
- **Ông Nguyễn Quang Tám – Thành viên Ban Kiểm soát**
- Phân tích, đánh giá các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, cả năm.
 - Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động và kiểm tra trong năm.
 - Giám sát việc sử dụng, quản lý và bảo tồn vốn tại Công ty.

2. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

Lương, thù lao và chi phí hoạt động của từng thành viên BKS được chi trả tuân thủ theo quy định của Công ty và đã được ĐHĐCĐ thông qua. Tổng thu nhập của Ban Kiểm soát năm 2018 là 155.144.000 đồng.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của năm 2018:

1. Giám sát tình hình hoạt động:

Trong năm 2018, HĐQT đã luôn sát sao, chỉ đạo kịp thời các hoạt động của PPC đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho Ban GD chủ động, linh hoạt đưa ra nhiều giải pháp để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh cho hiệu quả.

Nhìn chung, năm 2018 Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu SXKD mảng bao bì, riêng mảng phân bón chưa hoàn thành kế hoạch đề ra do tình hình thị trường tiêu thụ còn khó khăn, nông dân mới bắt đầu biết đến và sử dụng sản phẩm nên sản lượng còn hạn chế, dẫn đến tổng doanh thu chưa đạt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, chỉ tiêu lợi nhuận vẫn đảm bảo lợi nhuận kế hoạch đề ra (lợi nhuận trước thuế đạt 120%, lợi nhuận sau thuế đạt 135,93% so với kế hoạch). Kết quả hoạt động của PPC như sau:

- Sản lượng sản xuất: Nhà máy bao bì vận hành ổn định 98,32% công suất, đạt 21.529 nghìn bao đạt 100,33% so với kế hoạch và vượt 14,43% so với thực hiện năm 2017. Nhà máy phân bón sản xuất được 7.728 tấn, chỉ đạt 38,64% so với kế hoạch, tuy nhiên có sự tăng trưởng so với năm trước, tăng 71% so với thực hiện năm 2017.
- Sản lượng tiêu thụ: Bao bì tiêu thụ đạt 21.621 nghìn bao đạt 100,76% so với kế hoạch và đạt 109,08% so với thực hiện năm 2017, hoàn thành kế hoạch đề ra. Phân bón tiêu thụ được khoảng 8.127 tấn, chỉ đạt 40,64% so với kế hoạch, chưa hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Doanh thu thực hiện: Tổng doanh thu đạt được 236,10 tỷ đồng, chỉ đạt 72,58% so với kế hoạch, nhưng đạt 126,57% so với thực hiện năm 2017, chưa hoàn thành kế hoạch đề ra. Nguyên nhân lượng tiêu thụ phân bón quá thấp, nên ảnh hưởng đến doanh thu chung của Công ty chưa hoàn thành kế hoạch, tuy nhiên doanh thu bao bì vượt 4% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 10,73 tỷ đồng, đạt 120,83% so với kế hoạch và đạt 125,03% so với thực hiện năm 2017.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 9,66 tỷ đồng, đạt 132,03% so với kế hoạch và đạt 135,2% so với thực hiện năm 2017.
- Chi trả cổ tức: Công ty đã phát hành chia cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 12% (tương ứng với 1.200đ/cổ phiếu).

Công tác vận hành sản xuất, kiểm tra chất lượng:

- Công ty cũng đã tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ các khâu sản xuất nhằm đảm bảo thành phẩm đạt các yêu cầu về chất lượng, mẫu mã, quy cách, và giảm thiểu tối đa hao hụt trong sản xuất.
- Trong năm 2018, Công ty đã quản lý và vận hành nhà máy sản xuất bao bì hoạt động ổn định với công suất thành phẩm đạt khoảng 98,32%. Đối với, nhà máy phân bón, do tình hình tiêu thụ thấp nên đã phải tạm dừng hoạt động khá nhiều lần, dẫn đến công suất hoạt động còn thấp, bình quân 53% nhưng tùy ngày đạt được 83% công suất.

Công tác bảo dưỡng, sửa chữa, an toàn sức khỏe:

- Công tác bảo dưỡng máy móc thiết bị được thực hiện tốt. Công tác an ninh, an toàn vệ sinh môi trường PCCC được kiểm tra giám sát chặt chẽ không phát sinh sự cố nào về an toàn lao động, thiệt hại tài sản, ô nhiễm môi trường.
- Công suất của nhà máy phân bón đã được cải thiện, đạt được khoảng 83 tấn/ngày nhưng chưa ổn định. Công ty vẫn đang tiếp tục nghiên cứu để cải tiến nâng cao công suất thiết kế. Trong tháng 8/2018, Công ty đã thực hiện bảo dưỡng lớn an toàn và hiệu quả đối với 02 nhà máy.

Công tác triển khai đầu tư mua sắm:

- PPC đã hoàn thành dự án xây dựng kho chứa thành phẩm đưa vào sử dụng cuối tháng 10/2018.
- Thực hiện mua sắm bổ sung 02 máy dẹt phục vụ cho Nhà máy Bao bì, đã lắp đặt và hoạt động ổn định tháng 12/2018.

Công tác nhân sự, đào tạo

Công tác tuyển dụng nhân sự luôn được PPC tiến hành công khai, dân chủ theo đúng Luật lao động và quy chế tuyển dụng của Công ty;

Công tác tổ chức và quản lý đào tạo luôn tuân thủ đúng quy trình, quy chế tại PPC.

Công tác quản trị doanh nghiệp

Sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy chế, quy định theo yêu cầu của Công ty cổ phần đại chúng.

Kiện toàn bộ máy tổ chức nhân sự, điều chỉnh phân công trong Ban Lãnh đạo nhằm đảm bảo tiến độ và hiệu quả xử lý công việc.

2. Giám sát tình hình tài chính:

Căn cứ vào các báo cáo do Ban GD trình bày tại các cuộc họp HĐQT, các cuộc họp định kỳ, tình hình kiểm tra giám sát thực tế tại đơn vị và báo cáo kiểm toán của đơn vị kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Deloitte Việt Nam), kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018, Ban Kiểm soát đánh giá tình hình tài chính của PPC năm 2018 lành mạnh, đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ, bảo toàn và phát triển vốn. Các kết quả đánh giá cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2018.
- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty và được trình bày các mẫu biểu theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế đáp ứng đúng chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.
- PPC đã thực hiện và công bố thông tin định kỳ cho Ủy ban chứng khoán và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM theo đúng quy định của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- PPC đã tuân thủ tốt các quy định về quản lý vốn, quản lý tài chính trong năm 2018.
- Các chỉ số tài chính cơ bản đều đạt trên mức chuẩn cho phép, cụ thể như sau:
 - + *Về khả năng thanh toán*: Hệ số thanh toán ngắn hạn trong là 1,11 và hệ số thanh toán nhanh là 0,77. Cho thấy Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn, tuy nhiên khả năng thanh toán nhanh chưa được đảm bảo, có thể gặp khó khăn trong thanh toán.
 - + *Về cơ cấu vốn, nguồn vốn và quản lý nợ*: Nợ phải trả chiếm 54,23% tổng nguồn vốn, Nợ ngắn hạn chiếm 44,11% tổng nguồn vốn, nợ dài hạn chiếm 10,12% tổng nguồn vốn. Tính đến 31/12/2018, tổng khoản vay ngắn và dài hạn tại Vietinbank Bạc Liêu là 38,62 tỷ đồng.
 - + Hệ số nợ phải trả so với tổng tài sản là 0,54 lần, cho thấy trên 50% tài sản của Công ty được tài trợ bằng vốn vay. Hệ số nợ so với vốn chủ sở hữu là 1,18 lần, cho thấy tài sản của Công ty được tài trợ chủ yếu bằng khoản vay nợ.
 - + *Về chỉ tiêu hoạt động*: Vòng quay hàng tồn kho năm 2018 là 10,20 lần và vòng quay khoản phải thu là 8,16 lần, cho thấy Công ty hoạt động hiệu quả vốn lưu động.
 - + *Về tỷ suất sinh lợi*: Năm 2018: tỷ suất lợi nhuận sau thuế so với tổng tài sản (ROA) đạt 7,12%, và tỷ suất lợi nhuận sau thuế so với vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 15,55%, cho thấy việc sử dụng tài sản, cũng như nguồn vốn hiệu quả.

III. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

- Năm 2018, ngoài các cuộc họp định kỳ, HĐQT còn tổ chức các cuộc họp khác lấy ý kiến của các thành viên để ra quyết định kịp thời. Ngày 09/01/2019, tại

cuộc họp HĐQT, Báo cáo của HĐQT và Ban GD đã phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động năm 2018 của Công ty PPC.

- HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động của PPC theo đúng trình tự, thẩm quyền, phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty. Ban GD đã chỉ đạo các đơn vị chức năng nghiêm túc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của HĐQT và ĐHĐCĐ.
- Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao; luôn theo sát và có hướng chỉ đạo kịp thời nhằm hỗ trợ Ban GD trong công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh năm 2018.
- Ban GD đã chủ động điều hành hoạt động PPC một cách linh hoạt, phân công nhiệm vụ một cách cụ thể, rõ ràng và đẩy mạnh phân cấp trong công tác điều hành nhằm đảm bảo xử lý công việc kịp thời, đem lại hiệu quả cao.

IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản Trị, Ban Giám đốc và các cổ đông.

Tại Công ty PPC, sự phối hợp hoạt động của HĐQT, Ban GD và BKS được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của PPC. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban GD dựa trên nguyên tắc minh bạch, rõ ràng nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông.

Trong năm 2018, HĐQT và Ban GD đã phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong công tác kiểm tra, giám sát như:

- Cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của PPC;
 - Mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT cũng như các cuộc họp giao ban và các cuộc họp khác của PPC;
- Các ý kiến của BKS luôn được HĐQT và Ban GD phản hồi đầy đủ và kịp thời, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động quản lý và công tác quản trị Công ty.

V. Kiến nghị của Ban Kiểm soát cho kế hoạch hành động năm 2019

Trước bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn, nhằm duy trì và góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2019, BKS kiến nghị một số nội dung như sau:

- Xây dựng và hoàn thiện chiến lược phát triển Công ty đảm bảo hiệu quả bền vững, tiếp tục tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp;
- Kiểm soát chặt chẽ hàng tồn kho, quản lý hiệu quả dòng tiền; tiết kiệm/tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm;
- Nâng cao chất lượng sản phẩm cả hai nhà máy sản xuất Bao bì và phân bón.
- Tiếp tục giám sát và quản lý rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Tiếp tục khắc phục các tồn tại của Nhà máy Phân bón;
- Quan tâm hơn nữa đến khách hàng tiềm năng sử dụng bao bì và phân bón để đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ và tăng doanh thu cho Công ty cũng như hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

VI. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2019

BKS sẽ tiếp tục tập trung giám sát, kiểm tra định kỳ hoạt động của PPC cũng như

tăng cường công tác phối hợp giữa BKS với HĐQT, Ban GD và các phòng/ ban liên quan sao cho việc tiếp nhận và xử lý thông tin giữa các bên hiệu quả nhất.

Kế hoạch hoạt động trong năm 2019 chủ yếu tập trung vào các nội dung:

- Giám sát hoạt động quản lý và điều hành PPC theo chức năng nhiệm vụ quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, các quy chế, quy định của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) có liên quan, và các quy định nội bộ Công ty;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật, biện pháp tiết giảm chi phí;
- Thẩm định báo cáo tài chính và tình hình tài chính hàng quý, năm của PPC;
- Thực hiện các báo cáo và nhiệm vụ khác theo yêu cầu của ĐHĐCĐ, Công ty mẹ PVCFC và các quy định hiện hành.

PHẦN II: ĐỀ XUẤT LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN

Trên cơ sở xem xét, đánh giá các Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết phải đáp ứng được các tiêu thức như sau:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty PPC về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC) kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT, Ban Kiểm soát lựa chọn Công ty kiểm toán có uy tín, có kinh nghiệm được đánh giá cao trong lĩnh vực kiểm toán đồng thời đồng bộ với Công ty mẹ PVCFC thực hiện kiểm toán BCTC 2019, đơn vị được đề xuất lựa chọn là Công ty TNHH Delotte Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng !